

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **1852**/UBND-KHCN
V/v đề xuất dự án thuộc Chương
trình Nông thôn miền núi năm 2022

Quảng Trị, ngày **13** tháng **5** năm 2021

Kính gửi:

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Văn phòng Chương trình Nông thôn miền núi;

Thực hiện Công văn số 493/TB-BKHCN ngày 10/3/2021 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc đề xuất dự án thuộc “Chương trình hỗ trợ ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nông thôn, miền núi, vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016 - 2025” (Chương trình Nông thôn miền núi) bắt đầu thực hiện từ năm 2022; Tỉnh Quảng Trị đã tổ chức hội đồng tư vấn đánh giá đề xuất đặt hàng dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi; với định hướng lựa chọn các dự án theo hướng ứng dụng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ, phát triển các công nghệ phục vụ sản xuất sản phẩm có giá trị gia tăng và lợi thế cạnh tranh cao; ưu tiên các dự án sản xuất thử nghiệm, dự án phát triển các sản phẩm hàng hóa chủ lực, tiềm năng.

Căn cứ Quyết định số 1747/QĐ-TTg ngày 13/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Nông thôn miền núi và Thông tư 07/2016/TT-BKHCN ngày 22/4/2016 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý Chương trình Nông thôn miền núi; UBND tỉnh Quảng Trị đề xuất Dự án: **“Xây dựng vùng nguyên liệu và chế biến sâu sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây Chè vàng, một nguồn dược liệu quý của tỉnh Quảng Trị”** thuộc Chương trình Nông thôn miền núi. Đây là nhiệm vụ cấp thiết, thúc đẩy sự phát triển của ngành công nghiệp dược liệu trên địa bàn tỉnh, dự án đáp ứng được các yêu cầu về hồ sơ, khả năng huy động vốn cũng như không có tính trùng lặp với các dự án đã được triển khai trên địa bàn tỉnh (*hồ sơ dự án kèm theo*).

UBND tỉnh Quảng Trị kính đề nghị Bộ khoa học và Công nghệ xem xét đưa dự án nêu trên vào danh mục các dự án thuộc Chương trình Nông thôn miền núi bắt đầu thực hiện từ năm 2022. UBND tỉnh Quảng Trị cam kết có phương án sử dụng và nhân rộng kết quả khi dự án hoàn thành./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Vụ Phát triển KH&CN;
- Các Sở: KH&CN, NN&PTNT, Công Thương;
- Công ty CP Dược liệu GOLD HERBAL;
- Lưu: VT, KHCN.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Tiến

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG DỰ ÁN
thuộc Chương trình Nông thôn miền núi**

(Kèm theo Công văn số 120/UBND-KHCN ngày 13/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Tên dự án

Xây dựng vùng nguyên liệu và chế biến sâu sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây Chè vằng, một nguồn dược liệu quý của tỉnh Quảng Trị.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu chung:

Khai thác và sử dụng hiệu quả nguồn dược liệu ở địa phương, phát triển vùng nguyên liệu, chế biến sâu sản phẩm bằng công nghệ tiên tiến, xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu và thương mại các loại sản phẩm nhằm nâng cao giá trị và thu nhập cho người dân góp phần chuyển đổi cơ cấu cây trồng, nâng cao hiệu quả sản xuất, phát triển bền vững nguồn dược liệu của Quảng Trị.

2.2. Mục tiêu cụ thể:

- Đánh giá tổng quan về tiềm năng, thực trạng khai thác, phát triển nguồn dược liệu Chè vằng ở địa phương.

- Tiếp nhận, hoàn thiện quy trình và xây dựng 01 mô hình vùng nguyên liệu sản xuất Chè vằng tại 1-2 cơ sở khác nhau gồm: vùng trồng nguyên liệu diện tích 05ha, năng suất đạt 28 tấn sp tươi/ha/năm.

- Xây dựng 01 cơ sở chế biến sâu sản phẩm Chè vằng đạt tiêu chuẩn GMP và trang cấp các thiết bị, máy móc thiết yếu.

- Tiếp nhận, hoàn thiện quy trình sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vằng bằng công nghệ tiên tiến và sản xuất thành công 80.000 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vằng

- Phân tích, đánh giá giá trị các hoạt chất và chất lượng sản phẩm sản xuất từ Chè vằng và xây dựng nhãn hiệu, đăng ký bảo hộ, tiêu chuẩn cơ sở, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm sản xuất. Chứng nhận Vietgap đối với vùng trồng nguyên liệu.

- Tổ chức giới thiệu, quảng bá và thương mại các sản phẩm Chè vằng.

- Đào tạo 5 kỹ thuật viên về công nghệ giâm hom dùng chất kích thích ra rễ IBA; 10 kỹ thuật viên về kỹ thuật vườn ươm, 100 lao động phổ thông về kỹ thuật ươm cây giống giâm hom và 10 kỹ thuật viên về sơ chế, bảo quản, sản xuất các loại thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vằng.

3. Tính cấp thiết của dự án (tầm quan trọng, tính thời sự hoặc cấp bách,...):

Nằm trong vùng khí hậu nhiệt đới gió mùa, địa lý, địa hình và đất đai thuận lợi nên nguồn tài nguyên thực vật ở Quảng Trị rất phong phú và đa dạng. Ngoài

những loài cây trồng nông nghiệp, lâm nghiệp có giá trị tiêu dùng và xuất khẩu cao, Quảng Trị được thiên nhiên ưu đãi nhiều loại dược liệu quý, hiếm được người dân cả nước biết đến như là một đặc sản của địa phương.

Chè vằng (chè cước man, dây vằng, mỏ qua, râm ri, cầm văn, ...) có tên khoa học là *Jasminum subtriplinerve* Blume, thuộc họ Nhài (*Oleaceae*). Phân bố phổ biến và khá tập trung ở các nước Đông Nam Á và Trung Quốc (các tỉnh phía Nam, đảo Hải Nam). Là loài cây ưa ẩm, ưa sáng, và chịu bóng khi còn nhỏ. Thường mọc ở nơi đất ẩm, sinh trưởng mạnh hơn ở vùng khô hạn. Chè vằng là loại cây mọc hoang ở khắp nơi, cây bụi nhỏ, đường kính thân không quá 6mm. Thân cứng, từng đốt vươn dài hàng chục mét, phân nhánh nhiều. Vỏ thân nhẵn màu xanh lục. Lá mọc đối hơi hình mác, phía cuống tròn, mũi nhọn, có ba gân chính nổi rõ ở mặt trên, mép nguyên, càng lên ngọn, cành lá càng nhỏ. Hoa màu trắng mọc thành xim ở đầu cành, quả hình cầu. Có 3 loại vằng, vằng lá nhỏ (vằng sè) dùng tốt hơn cả, vằng lá to (vằng trâu) cũng được dùng, còn vằng núi không dùng làm thuốc. Do cây chè vằng có chứa các chất terpenoid, glycoside đắng, flavonoid, nhựa và ancaloit nên chè vằng có tác dụng kháng khuẩn, chống viêm rất tốt. Ngoài ra, nó còn giúp điều trị bệnh thiếu máu, chán ăn,...

Tuy nhiên, việc quản lý và phát triển các loại dược liệu chưa được kiểm soát. Việc khai thác, chế biến và thương mại các sản phẩm dược liệu đều do người dân thực hiện một cách tự phát nên còn tồn tại nhiều bất cập:

- Khai thác tự nhiên, thiếu quy hoạch, kế hoạch, bảo tồn và kiểm soát; đặc biệt là khai thác tất cả từ ngọn đến tận gốc và đào cả rễ, củ hơn nữa nhiều hộ dân đã tận thu từ già đến non và khai thác ngày càng nhiều nên đã làm cạn kiệt nguồn dược liệu, thậm chí một số loại dược liệu quý có nguy cơ tuyệt chủng như: Lan kim tuyến, Chè vằng, Cà gai leo...

- Các cơ sở chủ yếu là khai thác nguồn nguyên liệu tự nhiên chưa đầu tư và chú trọng xây dựng vùng nguyên liệu nên sản phẩm thiếu ổn định về số lượng và chất lượng.

- Chế biến dược liệu chủ yếu bằng phương pháp nấu cao thủ công hoặc bán sản phẩm thô nên không kiểm soát được chất lượng sản phẩm và vệ sinh an toàn thực phẩm. Phương pháp chế biến này đã làm mất đi giá trị hoạt chất của dược liệu do nấu ở nhiệt độ cao trong thời gian dài.

- Việc bao gói sản phẩm cũng như đăng ký thương hiệu, nhãn hiệu và công bố chất lượng, tiêu chuẩn cơ sở chưa đầy đủ nên việc thương mại sản phẩm là hết sức khó khăn, chưa đủ sức cạnh tranh trên thị trường.

- Đầu tư cơ sở cho sản xuất, thu hái, sơ chế, bảo quản dược liệu còn rất hạn chế; trang thiết bị phục vụ sản xuất chế biến còn rất thủ công, đơn sơ; công tác đăng ký và tuân thủ các điều kiện về vệ sinh an toàn thực phẩm rất nhiều cơ sở còn chưa đáp ứng.

- Việc sử dụng các loại dược liệu có nguồn gốc từ Trung Quốc đã “đánh lộn con đen” với các sản phẩm của địa phương và bối cảnh “dược liệu giả” tràn lan

nhu hiện nay đã làm ảnh hưởng lớn đến sản xuất và tiêu thụ dược liệu ở địa phương do không có thương hiệu, nhãn hiệu và truy xuất nguồn gốc đầy đủ.

- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ và Thông tư 18/2019/TT-BYT ngày 17/7/2019 của Bộ Y tế Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm quy định “*Chất có nguồn gốc tự nhiên bao gồm động vật, khoáng vật và thực vật dưới dạng chiết xuất, phân lập, cô đặc và chuyển hóa*” thì được xếp vào thực phẩm bảo vệ sức khỏe và muốn sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe thì cơ sở phải đạt yêu cầu về điều kiện thực hành sản xuất tốt (GMP) nhưng hiện tại toàn tỉnh chưa có một cơ sở sản xuất nào đạt được.

- Công tác tiếp cận, giới thiệu, quảng bá và kết nối với thị trường để đưa các sản phẩm từ dược liệu ra thị trường còn thủ công, tự phát, chưa có chiến lược cụ thể, chưa ứng dụng đầy đủ công nghệ thông tin vào quảng bá và bán sản phẩm nên mức tiêu thụ còn thấp, giá trị sản chưa tương xứng.

- Nhiều Startup muốn khởi nghiệp từ dược liệu nhưng thiếu thông tin đầy đủ, thiếu định hướng chiến lược, thiếu quy trình công nghệ mới, thiếu mô hình kinh nghiệm, thiếu phương pháp tiếp cận ... nên còn chưa dám thực hiện.

Trong bối cảnh môi trường rừng nhiệt đới ngày càng có xu hướng thu hẹp; khả năng khai thác dược liệu tự nhiên giảm sút; tri thức bản địa, đặc biệt là tri thức đối với thu hoạch, sơ chế, sử dụng nguồn dược liệu chưa được chú trọng và phát triển nếu không nói ngày càng mai một; khi diện tích đất sản xuất của nông hộ càng thu hẹp và với những tiềm năng, lợi thế và đặc thù của Quảng Trị, và với các tồn tại và bất cập đã nêu trên thì việc thực hiện dự án “*Xây dựng vùng nguyên liệu và chế biến sâu sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ cây Chè vàng một nguồn dược liệu quý, hiếm ở địa phương*” nhằm phát triển cây dược liệu thành hàng hoá nâng cao chất lượng, giá trị và ngày càng phát triển ổn định có ý nghĩa cao về khoa học và thực tiễn, nhằm bảo tồn phát triển nguồn dược liệu ở địa phương; đa dạng hóa ngành nghề, sản phẩm; tạo công ăn, việc làm và tăng khả năng thu nhập cho nông hộ là điều hết sức cần thiết.

4. Các nội dung chính và kết quả dự kiến

4.1. Nội dung chính:

- Đánh giá tổng quan về tiềm năng, thực trạng khai thác, phát triển nguồn dược liệu Chè vàng ở địa phương.

- Tiếp nhận, hoàn thiện quy trình và xây dựng 01 mô hình vùng nguyên liệu sản xuất Chè vàng tại 1-3 cơ sở khác nhau gồm: vùng trồng nguyên liệu diện tích 05ha, năng suất đạt 28 tấn sp tươi/ha/năm.

- Xây dựng 01 cơ sở chế biến sâu sản phẩm Chè vàng đạt tiêu chuẩn GMP và trang cấp các thiết bị, máy móc thiết yếu.

- Tiếp nhận, hoàn thiện quy trình sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe Chè vàng bằng công nghệ tiên tiến

- Sản xuất 80.000 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vàng bằng công nghệ tiên tiến.

- Phân tích, đánh giá giá trị các hoạt chất và chất lượng sản phẩm sản xuất.
- Xây dựng nhãn hiệu, đăng ký bảo hộ, tiêu chuẩn cơ sở, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm sản xuất.
- Tổ chức giới thiệu, quảng bá và thương mại các sản phẩm sản xuất.
- Đào tạo 5 kỹ thuật viên về công nghệ giâm hom dùng chất kích thích ra rễ IBA; 10 kỹ thuật viên về kỹ thuật vườn ươm, 100 lao động phổ thông về kỹ thuật ươm cây giống giâm hom và 10 kỹ thuật viên về sơ chế, bảo quản, sản xuất các loại thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vàng.

4.2. Kết quả dự kiến:

- 01 báo cáo tổng quan về tiềm năng, thực trạng khai thác và phát triển các nguồn dược liệu Chè vàng ở địa phương.
- 01 mô hình vùng nguyên liệu sản xuất Chè vàng tại 1-2 cơ sở khác nhau gồm: vùng trồng nguyên liệu diện tích 05ha, năng suất đạt 28 tấn sp tươi/ha/năm được chứng nhận Vietgap
- 01 cơ sở chế biến sâu sản phẩm thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vàng đạt tiêu chuẩn GMP và trang cấp các thiết bị, máy móc thiết yếu.
- Làm chủ quy trình và sản xuất được 80.000 hộp thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vàng bằng công nghệ tiên tiến.
- Bản phân tích, đánh giá giá trị các hoạt chất và chất lượng của sản phẩm sản xuất được.
- Nhãn hiệu, đăng ký bảo hộ, tiêu chuẩn cơ sở, bao bì, nhãn mác và truy xuất nguồn gốc đối với các sản phẩm sản xuất.
- Tổ chức giới thiệu, quảng bá và thương mại các sản phẩm sản xuất.
- Đào tạo được 5 kỹ thuật viên về công nghệ giâm hom dùng chất kích thích ra rễ IBA; 10 kỹ thuật viên về kỹ thuật vườn ươm, 100 lao động phổ thông về kỹ thuật ươm cây giống giâm hom và 10 kỹ thuật viên về sơ chế, bảo quản, sản xuất các loại thực phẩm bảo vệ sức khỏe từ Chè vàng.

5. Dự kiến thời gian thực hiện

36 tháng (Từ tháng 01/2022 đến tháng 01/2025).

6. Dự kiến kinh phí:

Tổng kinh phí thực hiện dự án: 15.106,617 triệu đồng.

Trong đó:

+ Ngân sách sự nghiệp khoa học Trung ương: 5.629,089 triệu đồng.

+ Nguồn Công ty CP dược liệu Gold Herbal: 9.477,528 triệu đồng.

7. Đề xuất Tổ chức chủ trì và đánh giá năng lực của Tổ chức chủ trì:

Công ty CP Dược liệu Gold Herbal; địa chỉ: Thôn Định Sơn, xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị; giấy đăng ký kinh doanh số: 3200721413 là đơn vị hoạt động sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực chế biến cao dược liệu và có cơ sở vật chất kỹ thuật, năng lực tài chính cũng như nhân lực khoa học công nghệ đáp ứng các yêu cầu cần thiết để thực hiện dự án.

8. Đề xuất Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ và đánh giá năng lực của Tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ:

Tên đơn vị: Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Trị.

Địa chỉ: Đường Điện Biên Phủ- Phường Đông Lương – TP Đông Hà – Tỉnh Quảng Trị.

Điện thoại: 0233.3525866 Website: Sanphamquangtri.com.

Trung tâm là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ Quảng Trị có chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu; ứng dụng; sản xuất thử nghiệm; xây dựng mô hình; sản xuất và thương mại các loại sản phẩm; tổ chức thực hiện các đề tài, dự án khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Quảng Trị... đã có thời gian hoạt động trên lĩnh vực khoa học và công nghệ hơn 20 năm, cơ sở vật chất đã được đầu tư tăng cường qua các năm, phòng thí nghiệm, xưởng sản xuất thuộc lĩnh vực công nghệ sinh học.

Quy trình công nghệ sản xuất và chế biến cao chè vằng hòa tan (thực phẩm bảo vệ sức khỏe) được hình thành từ đề tài cấp tỉnh, vì vậy đủ điều kiện để chuyển giao. Trung tâm có đội ngũ cán bộ kỹ thuật chuyên trách thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau trong đó hoạt động sản xuất cây giống và chế biến sâu các sản phẩm từ dược liệu là một thế mạnh của trung tâm. Thời gian qua hoạt động của Trung tâm đã tạo được những bước đột phá trong việc đưa khoa học và công nghệ phục vụ thiết thực sản xuất và đời sống; Trung tâm cũng đã xây dựng được nhiều mô hình tiêu biểu về sản xuất, chế biến và thương mại sản phẩm chế biến sâu từ dược liệu... do đó Trung tâm Nghiên cứu, Ứng dụng và Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Trị được đề xuất là tổ chức hỗ trợ ứng dụng công nghệ cho dự án này.

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị cam kết sẽ tích cực chỉ đạo để đạt mục tiêu của dự án đặt ra và có phương án ứng dụng và nhân rộng kết quả tạo ra sau khi dự án hoàn thành././v

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Đức Tiến